

**THỐNG NHẤT NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HKII
NĂM HỌC 2025-2026
MÔN NGỮ VĂN**

Cấu trúc đề: 6 – 4: Nội dung kiến thức đến hết bài 7

Phần Đọc hiểu: 6.0 điểm

Phần Tạo lập văn bản: 4.0 điểm

Khối 9

- Phần Đọc hiểu:

+ Ngữ liệu ngoài SGK: Văn bản nghị luận

+ Tiếng Việt: Lựa chọn câu đơn, câu ghép

- Phần Tạo lập văn bản: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỶ II NĂM HỌC 2025 - 2026

Môn: Ngữ văn 9

Thời gian làm bài: 90 phút

TT	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	-Văn bản nghị luận	0	2	0	2	0	1	0	0	60
2	Viết	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			0	2	0	2	0	1	0	1	
Tỉ lệ %			35		35		20		10		100
Tỉ lệ chung %			70				30				

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỶ II NĂM HỌC 2025 - 2026

Môn: Ngữ văn 9

Thời gian làm bài: 90 phút

TT	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Văn bản nghị luận	Nhận biết: - Nhận biết được luận đề, luận điểm	1 TL			

			- Phân biệt được cách trình bày vấn đề khách quan (chỉ đưa thông tin) và cách trình bày chủ quan (Thể hiện tình cảm, quan điểm của người viết)				
		Lựa chọn câu đơn, câu ghép, các kiểu câu ghép, các kết từ nối các vế câu ghép	Nhận biết: - Lựa chọn câu đơn, câu ghép	1 TL			
		Văn bản nghị luận	Thông hiểu: - Phân tích được mối quan hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng; vai trò của luận điểm, lí lẽ, bằng chứng trong việc thể hiện luận đề - Biết nhận xét, đánh giá tính chất đúng và sai của vấn đề đặt ra trong văn bản		1 TL		
			Vận dụng: Liên hệ được ý tưởng, thông điệp trong văn bản với bối cảnh lịch sử, văn hoá, xã hội (trả lời khoảng 100 -150 chữ).			1 TL	
2	Viết	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết; trình bày được giải pháp khả thi và có sức thuyết phục.	1*	1*	1*	1 TL*
Tổng				2 TL	2 TL	1 TL	1 TL
Tỉ lệ %				35	35	20	10
Tỉ lệ chung				70		30	